



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ & XÂY DỰNG KIÊN GIANG

KIEN GIANG CONSTRUCTION & INVESTMENT CONSULTING CORPORATION

34 Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

ĐT: 0773.974660 *Fax: 0773.866451 *Email: ctytvxdkg@ciic.com.vn

Website: www.ciic.com.vn

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

ĐẾN Số: 011597

Ngày: 22 - 04 - 2013

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(NĂM 2012)

Kiên Giang, tháng 4 năm 2013

I. THÔNG TIN CHUNG**1. Thông tin khái quát.**

Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG KIÊN GIANG.**
Tên viết tắt : **CIC CORP.**
Tên tiếng Anh : **KIEN GIANG CONSTRUCTION AND INVESTMENT CONSULTING CORPORATION.**
Logo :



Địa chỉ : Số 34 Trần Phú, P.Vĩnh Thanh, Rạch Giá, Kiên Giang.

Điện thoại : (077) 387 4660

Fax: (077) 386 6451.

Email : cickiang@gmail.com.

Website : www.cic.com.vn.

Vốn điều lệ : 115.110.810.000 đồng.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 115.110.810.000 đồng.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **1700113586** do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp ngày 28/2/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 25/12/2012.

2. Quá trình hình thành và phát triển.

- ✓ Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang, tiền thân là Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang được thành lập năm 1992, trên cơ sở hợp nhất XI nghiệp Thiết kế Thủy lợi thuộc Sở Thủy lợi, XI nghiệp Thiết kế dân dụng thuộc Sở Xây dựng và Đội Khảo sát Thiết kế Giao thông thuộc Sở Giao thông. Số vốn ban đầu do Nhà nước cấp là 118 triệu đồng và Công ty có 48 cán bộ, công nhân viên.
- ✓ Tháng 01/2006, Công ty có 280 cán bộ, công nhân viên, trong đó có 158 cán bộ có trình độ Đại học và trên Đại học, số còn lại là Trung cấp, thiết kế viên và 1.000 lao động không thường xuyên với vốn điều lệ trên 18,7 tỉ đồng và Công ty được trang bị các loại máy móc, trang thiết bị thiết kế, thi công tiên tiến hiện đại đủ sức hoạt động sản xuất kinh doanh và cạnh tranh trong ngành xây dựng với tất cả các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh.
- ✓ Theo Nghị định số 153/2004/NĐ-CP ngày 09/8/2004 của Chính phủ, Công ty đã hoàn chỉnh đề án thành lập mô hình Công ty mẹ - Công ty con với 05 Công ty trực thuộc bao gồm: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Nam Việt, Công ty Cổ phần Nhật Tảo, Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật liệu Xây dựng, Công ty Cổ phần Xây dựng Kiên Giang và Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Du lịch Hưng Phú Hải.
- ✓ Thực hiện chủ trương chung của Chính phủ là tiến hành cổ phần hóa các Doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2005 – 2010. UBND Tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06/01/2006 về việc chuyển Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang thành Công ty Cổ phần.
- ✓ Ngày 24/01/2006, Công ty đã tiến hành Đại hội cổ đông thành lập Công ty Cổ phần hoạt động sản xuất kinh doanh với vốn điều lệ đăng ký là 45 tỷ đồng. Vốn huy động từ đợt bán đầu giá cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) là 23,926 đồng.
- ✓ Năm 2007, Công ty thực hiện tăng vốn lên 40,6 tỷ thông qua việc phát hành rộng rãi.
- ✓ Năm 2008, Công ty thực hiện tăng vốn lên 57,8 tỷ thông qua việc phát hành riêng lẻ cho cổ

đồng hiện hữu.

- ✓ Năm 2009, Công ty thực hiện tăng vốn lên 69,3 tỷ thông qua việc phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/03/2009.
- ✓ Năm 2010, Công ty thực hiện tăng vốn lên 80,9 tỷ thông qua việc phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/ NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/02/2010.
- ✓ Năm 2012, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 115.110.810.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra Công chúng cho Cổ đông hiện hữu, cổ đông chiến lược và Cán bộ chủ chốt của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 29/NQ- ĐHĐCĐ ngày 13/12/2011 và theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 12/GCN – UBCK ngày 27/03/2012 của UBCKNN.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- ✓ Dịch vụ về kiến trúc xây dựng: thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kiến trúc quy hoạch; thiết kế kiến trúc cảnh quan; thiết kế kiến trúc trang trí.
- ✓ Dịch vụ thiết kế kết cấu: thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; thiết kế cầu, đường; thiết kế công trình kết cấu thép; thiết kế kết cấu công trình bằng đất, đá, bê tông cốt thép; thiết kế công trình cấp, thoát nước; thiết kế hệ thống cơ điện công trình; thiết kế hệ thống liên quan đến công trình.
- ✓ Dịch vụ kiến trúc cảnh quan: thiết kế quy hoạch thành phố, lập quy hoạch đô thị; thiết kế sân Golf; thiết kế công trình vui chơi, thể thao, du lịch.
- ✓ Dịch vụ tư vấn thiết kế khác; dịch vụ khảo sát và vẽ bản đồ; quản lý dự án đầu tư; xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp.
- ✓ Xây dựng công trình giao thông: cầu, đường, cống, ...
- ✓ Xây dựng công trình thủy lợi; xây dựng công trình đường cấp, thoát nước.
- ✓ Xây dựng công trình kỹ thuật khác: hệ thống điện chiếu sáng công cộng, san lấp mặt bằng, làm đường giao thông nội bộ trong mặt bằng xây dựng.
- ✓ Lắp đặt hệ thống chiếu sáng trong nhà; lắp đặt ống cấp nước, thoát nước, bơm nước; lắp đặt hệ thống điều hòa không khí; lắp đặt các thiết bị xây dựng khác.
- ✓ Đồ và hoàn thiện bê tông; trang trí nội thất, ngoại thất; kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc cho thuê; môi giới, đấu giá bất động sản; mua bán gỗ, kim khí, vật liệu xây dựng.

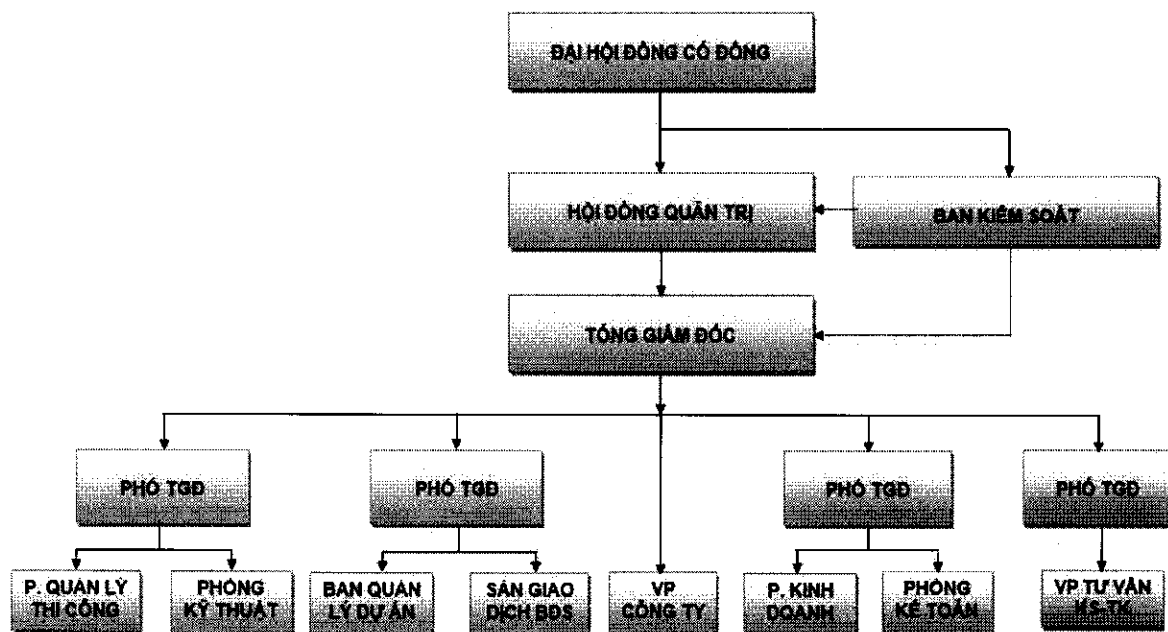
Địa bàn kinh doanh:

- ✓ Địa bàn kinh doanh của Công ty là tại tỉnh Kiên Giang và tập trung chủ yếu tại thành phố Rạch Giá, huyện đảo Phú Quốc và các huyện thị khác thuộc tỉnh Kiên Giang.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Mô hình quản trị & cơ cấu bộ máy quản lý.

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý



Diễn giải sơ đồ.

Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị.

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi và hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng các kế hoạch kinh doanh, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm Tổng Giám đốc và 04 Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Văn phòng Công ty.

- ✓ Tham mưu giúp Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong lĩnh vực xây dựng và sắp xếp bộ máy tổ chức, quản lý bồi dưỡng về quy hoạch cán bộ, bố trí nhân sự (cho các phòng ban chức năng nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc), thực hiện chế độ, chính sách Nhà nước đối với người lao động, điều hành công tác hành chính, quản trị đáp ứng yêu cầu hoạt động ổn định và phát triển kinh doanh lâu dài của Công ty.
- ✓ Là đầu mối tổ chức và giải quyết các công việc hàng ngày, tổng hợp tình hình hoạt động của các bộ phận trực thuộc và các đơn vị thành viên giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Công ty.
- ✓ Quản lý thông tin, công bố thông tin trên hệ thống các phương tiện thông tin đại chúng (chủ yếu là thông qua website của Công ty).

Phòng Kinh doanh.

- ✓ Tham mưu cho Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch SXKD, chiến lược kinh doanh chung của Công ty theo từng giai đoạn: Ngắn hạn – Trung hạn – Dài hạn; Kế hoạch tiền lương; Kế hoạch sử dụng vốn các dự án do Công ty làm Chủ đầu tư/Nhà đầu tư. Giúp Tổng giám đốc điều hành kế hoạch SXKD đề ra cho từng tháng, quý, năm theo Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ.
- ✓ Tham mưu về thời điểm, các thủ tục để niêm yết cổ phiếu lên sàn chứng khoán và lãi – lỗ của các dự án nhằm đem lại hiệu quả, lợi thế cho doanh nghiệp.
- ✓ Thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT trực tiếp quản lý cổ phần cổ phiếu, công bố thông tin thường xuyên, kịp thời, đáp ứng yêu cầu của HĐQT và cổ đông và quy định của pháp luật.
- ✓ Theo dõi, giám sát và báo cáo cho Tổng Giám đốc tình hình hoạt động SXKD của các Công ty thành viên; Tiến độ các hợp đồng góp vốn liên doanh, liên kết các Dự án. Phối hợp với BQL dự án kiểm soát tính pháp lý của các dự án do Công ty làm Chủ đầu tư/Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

Phòng Kế toán.

- ✓ Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc công ty về công tác quản lý tính hiệu quả tài chính hoạt động và chế độ kế toán; bao gồm:
 - Hoạch định chiến lược quản trị tài chính và hoạt động kế toán của công ty.
 - Thực hiện các nghiệp vụ kế toán theo quy định của Nhà nước và điều lệ hoạt động của Công ty.
 - Phân tích, đánh giá hiệu quả của hoạt động tài chính Công ty.

Phòng Kỹ thuật.

- ✓ Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong lĩnh vực kỹ thuật xây dựng; tư vấn hỗ trợ Văn phòng Tư vấn Khảo sát thiết kế về lĩnh vực pháp lý, kỹ thuật xây dựng. Nghiên cứu áp dụng tiến bộ, các chính sách và quy định mới trong lĩnh vực xây dựng cơ bản.
- ✓ Thẩm hồ sơ thiết kế, dự toán các công trình, hạng mục công trình, báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng, hồ sơ quyết toán các công trình Công ty làm chủ đầu tư và các công trình thuộc nguồn vốn khác.
- ✓ Làm hồ sơ đấu thầu tư vấn thiết kế, tư vấn quản lý điều hành dự án, tư vấn giám sát, thi công xây lắp. Tổ chức đấu thầu thi công xây lắp hoặc đấu thầu tư vấn xây dựng. Tư vấn giám sát các công trình. Tư vấn quản lý điều hành dự án các công trình thuộc nguồn vốn bên ngoài.

Ban quản lý dự án.

- ✓ Ban quản lý dự án tổ chức thực hiện vai trò, trách nhiệm của chủ đầu tư.
- ✓ Ban quản lý là đại diện của Công ty quản lý điều hành các dự án đầu tư xây dựng do Công ty làm chủ đầu tư, nhà đầu tư từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khi nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng. Sau khi nghiệm thu hoàn thành xây dựng công trình, Ban quản lý dự án có trách nhiệm hoàn thành thủ tục cấp giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất và Quyền sở hữu nhà ở đối với các dự án để đưa vào kinh doanh địa ốc.
- ✓ Ban quản lý có trách nhiệm sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư, thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về quản lý tài chính, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và Công ty về nhiệm vụ được giao.

Sàn giao dịch Bất động sản.

- ✓ Tham mưu cho Tổng giám đốc trong lĩnh vực giao dịch bất động sản và điều hành các hoạt động của Sàn đạt hiệu quả cao nhất, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội.
- ✓ Tổ chức các hoạt động hỗ trợ giao dịch và cung cấp các dịch vụ liên quan đến bất động sản cho các tổ chức, cá nhân tham gia trong thị trường bất động sản.
- ✓ Thực hiện giao dịch mua bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê mua, môi giới bất động sản và các dịch vụ có liên quan đến bất động sản sau: Định giá bất động sản; tư vấn bất động sản; quảng cáo bất động sản; đấu giá bất động sản; quản lý bất động sản.

Phòng quản lý thi công.

- ✓ Tham mưu cho Tổng Giám đốc về các lĩnh vực thi công xây lắp.
- ✓ Thực hiện quản lý thi công xây lắp các công trình thuộc các nguồn vốn.
- ✓ Trực tiếp quản lý các đội thi công xây lắp.

Văn phòng Tư vấn Khảo sát thiết kế

- ✓ Lập quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch xây dựng các khu dân cư, trung tâm thương mại, khu công nghiệp, khu du lịch...Quy hoạch hệ thống giao thông, quy hoạch hệ thống thủy lợi.
- ✓ Lập dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, trung tâm thương mại, khu công nghiệp, khu du lịch và các công trình chuyên ngành xây dựng dân dụng-công nghiệp, giao thông, thủy lợi.
- ✓ Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường
- ✓ Khảo sát địa hình, địa chất thí nghiệm các chỉ tiêu đất, đá, nhựa, nước...
- ✓ Thiết kế bản vẽ thi công và lập dự án các công trình xây dựng chuyên ngành dân dụng-công nghiệp, giao thông, thủy lợi.
- ✓ Thiết kế hệ thống đường ống và trạm xử lý nước thải; công trình đường dây trung, hạ thế và điện công trình.

Các công ty con, công ty liên doanh liên kết.

STT	Tên Công ty	Vốn CIC đã góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết
A CÔNG TY CON			
1	CTCP Sản xuất & Kinh doanh Vật liệu Xây dựng Kiên Giang	7.831.829.986	77,64%
2	CTCP Tư vấn Đầu Tư Xây dựng Nam Việt	459.000.000	51%

STT	Tên Công ty	Vốn CIC đã góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết
B CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT			
1	CTCP Phát triển Đô thị Kiên Giang	4.469.775.200	36,7%
2	CTCP Hòa Bình Phú Quốc	28.000.000.000	35%
3	CTCP Bất động sản Kiên Quân	120.527.067.311	35%
4	CTCP Tinh Khôi	3.421.805.500	40%
5	CTCP Nhật Tảo	155.000.000	31%
6	CTCP TMDV Đảo Ngọc	4.000.000.000	20%
7	CTCP Xây dựng Kiên Giang	5.579.228.187	37,58%
8	CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng Phú Quốc	1.000.000.000	20%

- ✓ **Công ty Cổ phần Sản xuất & Kinh doanh Vật Liệu Xây Dựng Kiên Giang.**
 - Địa chỉ: 91 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, TP Rạch Giá, Kiên Giang.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700544092 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp ngày 14/06/2007 . Thay đổi lần thứ 1 ngày 20/12/2010.
 - Vốn điều lệ đăng ký : 10.350.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật : Dương Thanh Dũng – Giám đốc.
- ✓ **Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu Tư Xây dựng Nam Việt.**
 - Địa chỉ: 79A Nguyễn Bình Khiêm, P. Vĩnh Thanh, Rạch Giá, Kiên Giang.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 1700496836 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp ngày 19/04/2006. Thay đổi lần thứ 04 ngày 19/4/2012.
 - Vốn điều lệ đăng ký : 2.000.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật : Cao Văn Phước – Giám Đốc.
- ✓ **Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Kiên Giang.**
 - Địa chỉ: 08 Mậu Thân, P. Vĩnh Thanh, TP Rạch Giá, Kiên Giang.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1701353245 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp ngày 29/04/2010.
 - Vốn điều lệ đăng ký: 20.000.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật: Nguyễn Văn Thảo – Giám Đốc.
- ✓ **Công ty Cổ phần Hòa Bình Phú Quốc.**
 - Địa chỉ: 71 Trần Hưng Đạo KP7 TT Dương Đông Phú Quốc, Kiên Giang.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1701518602 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp ngày 08/04/2011. Thay đổi lần thứ nhất ngày 29/09/2011.
 - Vốn điều lệ đăng ký: 80.000.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật: Nguyễn Thị Hoa Lệ – Chủ tịch HĐQT.

- ✓ **Công ty Cổ phần Bất động sản Kiên Quân.**
 - Địa chỉ: Xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, TP HCM.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0311288775 do Sở KH&ĐT TP HCM cấp ngày 29/10/2011.
 - Vốn điều lệ đăng ký: 350.000.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật: Lê Trọng Ngọc – Tổng Giám Đốc.

- ✓ **Công ty cổ phần Tinh Khôi.**
 - Địa chỉ: 362 Huỳnh Văn Bánh, P.11, Q.Phú Nhuận, TPHCM.
 - Giấy đăng ký kinh doanh số: 0304103832 cấp lần đầu ngày 23/11/2005. Thay đổi lần thứ 11 ngày 12/01/2013.
 - Vốn điều lệ đăng ký : 10.000.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật: Nguyễn Thị Thúy Diễm – Tổng Giám Đốc.

- ✓ **Công ty Cổ phần Nhật Tảo.**
 - Địa chỉ: Căn 4, lô 11 Đường Nguyễn Hùng Sơn lồi dài, Tp. Rạch Giá Kiên Giang.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700442735 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp ngày 17/04/2003.
 - Vốn điều lệ đăng ký: 500.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật: Nguyễn Tuấn Anh – Giám Đốc.

- ✓ **Công ty Cổ phần TMDV Đảo Ngọc.**
 - Địa chỉ: 200A Nguyễn Trung Trực, KP5, TT Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700546029 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp ngày 25/07/2007. Thay đổi lần 5 ngày 23/10/2012.
 - Vốn điều lệ đăng ký: 20.000.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật: Bùi Văn Giỏi – Giám Đốc.

- ✓ **Công ty Cổ phần Xây dựng Kiên Giang.**
 - Địa chỉ: Số 11-12 Lô B3 Đường Chi Lăng, Rạch Giá, Kiên Giang.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700000783 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp ngày 29/05/1998. Thay đổi lần 10 ngày 07/08/2012.
 - Vốn điều lệ đăng ký: 15.000.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật: Dương Ngọc Sỹ – Giám Đốc.

- ✓ **Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Phú Quốc.**
 - Địa chỉ: 143 Nguyễn Trung Trực, KP5, TT Dương Đông, Phú Quốc.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700593621 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 09/10/2008. Thay đổi lần 1 ngày 04/05/2009.
 - Vốn điều lệ đăng ký : 500.000.000.000 đồng.
 - Người đại diện pháp luật: Nguyễn Từ Thiện – Tổng Giám Đốc.

5. Định hướng phát triển.**✓ Các mục tiêu chủ yếu & Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty.****Về quy mô Công ty.**

- Sớm niêm yết cổ phiếu Công ty khi thị trường chứng khoán có dấu hiệu khả quan nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công ty.
- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty lên 230 tỷ đồng để đảm bảo tỷ lệ vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn ở mức an toàn về tài chính và đảm bảo tỷ lệ vốn điều lệ tối thiểu để niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. HCM.
- Cơ cấu lại vốn đầu tư vào các công ty thành viên, liên doanh liên kết trên cơ sở tăng vốn vào các công ty tiềm năng, có hiệu quả kinh doanh cao và giảm vốn hoặc rút vốn tại các công ty, liên doanh không hiệu quả.

Về công tác quản lý điều hành.

- Tiếp tục cơ cấu lại bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Chú trọng công tác quản lý tài chính, tư vấn pháp lý cho mọi hoạt động của doanh nghiệp.

Về công tác đầu tư xây dựng.

- Tập trung 3 thị trường chính tại TP HCM, Rạch Giá và Phú Quốc. Trong đó thị trường Rạch Giá và Phú Quốc vẫn là thị trường trọng điểm để đầu tư các dự án bao gồm:
 - Dự án Khu dân cư Trung tâm thương mại Rạch Sỏi (186 căn).
 - Dự án Bến xe tỉnh và Khu dân cư huyện Châu Thành (317 căn).
 - Dự án Khu dân cư Phường An Bình (983 căn).
 - Dự án Khu dân cư đường Phan Thị Ràng (242 căn).
 - Dự án Khu biệt thự Bà Kèo, Phú Quốc (76 căn).
- Ưu tiên liên doanh liên kết với các đối tác có thế mạnh về nguồn vốn để giảm áp lực điều hành dự án, giảm chi phí lãi vay, hạ giá thành sản phẩm, tăng hiệu quả kinh doanh, hiệu quả dự án.

Về lao động và đời sống.

- Đảm bảo đủ việc làm cho CBCNV, phấn đấu mức thu nhập bình quân hàng tháng từ 15.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng/người/tháng.
- Chỉ đạo xây dựng thang lương theo chức năng vị trí công việc, đảm bảo mục tiêu của công cụ tiền lương trong quản trị là kích thích tăng năng suất lao động.
- Cải thiện điều kiện làm việc, điều kiện nơi ăn ở, sinh hoạt của CBCNV trực tiếp thi công tại các công trình.
- Quan tâm công tác tuyển dụng, đào tạo nhằm phát hiện, bồi dưỡng nhân tài cho Công ty đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.
- Chăm lo sức khỏe cho người lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ đều đặn, mua BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động đầy đủ, đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, thăm hỏi trợ cấp khó khăn kịp thời, chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV, tích cực tham gia các phong trào với địa phương có hiệu quả.

✓ **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.**

- Hằng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho CBCNV Công ty.
- Bên cạnh công tác sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện đồng thời các công tác xã hội, cộng đồng: thực hiện nuôi dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng và tích cực tham gia các hoạt động quyên góp giúp đỡ đồng bào bị bão lụt, quỹ vì người nghèo, xây nhà tình thương, công trình thanh niên ... Hiện tại Đoàn Thanh niên Công ty đang phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh Hùng: Trần Ngọc Loan tại Phường An Hòa, TP Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.

6. Các rủi ro.

✓ **Rủi ro về kinh tế.**

Sự phát triển của nền kinh tế có ảnh hưởng lớn đến môi trường kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và CIC nói riêng, biểu hiện cụ thể mối tương quan này như sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập bình quân đầu người tác động đến sức cầu đối với bất động sản, từ đó tác động đến kết quả kinh doanh của Công ty. Các chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô của Chính phủ như thắt chặt tín dụng sẽ tác động trực tiếp đến sức mua của người dân, dẫn đến việc giảm giá trên thị trường bất động sản và ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Biến động lãi suất, ngoài việc ảnh hưởng sức cầu đối với ngành bất động sản, ảnh hưởng đến chi phí do Công ty sử dụng một phần khá lớn vốn vay từ ngân hàng để tài trợ cho các dự án.

✓ **Rủi ro về luật pháp.**

- Thời gian qua, với việc nhiều bộ luật và quy định có hiệu lực như: Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế giá trị gia tăng mới, Luật Sở hữu trong thị trường bán lẻ và nhà ở cho người nước ngoài; tăng lệ phí trước bạ đối với chuyển nhượng bất động sản, ... có thể khiến tình hình thị trường bất động sản trong nước có nhiều thay đổi và khó dự đoán.

✓ **Rủi ro biến động giá của nguyên vật liệu.**

- Rủi ro của ngành xây dựng và kinh doanh căn hộ bắt nguồn từ giá cả các yếu tố nguyên vật liệu đầu vào của ngành xây dựng, làm ảnh hưởng đến chi phí, tăng giá vốn đối với sản phẩm căn hộ của Công ty. Tuy nhiên, với uy tín hoạt động trong ngành, Công ty duy trì mối quan hệ tốt với các nhà cung cấp để đảm bảo giá cả cũng như chất lượng nguồn nguyên vật liệu đầu vào luôn hợp lý. Vì vậy, rủi ro về nguồn và giá nguyên vật liệu của Công ty là nằm trong khả năng kiểm soát.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Kết quả sản xuất kinh doanh 2012.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	Tỷ lệ % TH/KH 2012
1	Doanh thu	402.225	423.991	105,41
	- Tư vấn	35.000	40.661	116,17
	- Thi công	200.000	192.819	96,41
	- Địa ốc và Dịch vụ sàn	150.280	175.110	116,52
	- Hoạt động tài chính	16.946	15.401	90,88
2	LN trước thuế	54.962	50.223	91,38
3	LN sau thuế	42.284	39.741	93,99
4	Nộp ngân sách	24.000	24.000	100,00
5	Đóng góp xã hội	1.100	1.365	124,09
6	Tổng quỹ lương	39.914	43.561	109,14
7	Lao động (người)	233	240	103,00
8	Tiền lương BQ (Trđ/ng/thg)	14,275	15,125	105,95

Ghi chú: Các số liệu doanh thu và lợi nhuận căn cứ theo Báo cáo tài chính kiểm toán riêng Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang.

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012.

- ✓ Doanh thu năm 2012 (bao gồm doanh thu hoạt động tài chính) đạt **423,9 tỷ đồng**, đạt 105,41% so với kế hoạch.
- ✓ Lợi nhuận sau thuế đạt **39,7 tỷ đồng**, đạt 93,99% so với kế hoạch.
- ✓ Nộp ngân sách đạt 100% so với kế hoạch (*Thực nộp 15,741 tỷ đạt 65,58% do thuế TNDN 2012 tiếp tục được miễn giảm 30% và giãn nộp thuế GTGT và TNDN theo Nghị quyết 08 của Quốc hội)
- ✓ Tiền lương bình quân đạt 105,95 % so với kế hoạch. Đóng góp xã hội đạt 124,09% so với kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự.

Danh sách Ban điều hành.

Tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông TRẦN THỌ THẮNG	Tổng Giám Đốc	1965	370712295
Ông NGUYỄN GIA HƯNG	Phó TGD	1957	024685909
Ông TỪ VĂN LIÊM	Phó TGD	1958	371377606
Bà TRẦN THỊ QUỲNH CHÂU	Phó TGD	1961	370022885
Ông LÊ QUANG TUẤN	Phó TGD	1971	370511186
Bà NGUYỄN THỊ KIM VANH	Kế toán trưởng	1961	371371158

Tóm tắt lý lịch Ban điều hành.

Ông TRẦN THỌ THẮNG Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Ngày sinh	06/11/1965	Quê quán	Đông Yên, An Biên, Kiên Giang
Nơi sinh	Kiên Giang	Trình độ chuyên môn	Kiến trúc sư
CMND số	370712295	Ngày cấp/ Nơi cấp	29/04/2003 – Công an KG

Quá trình công tác

- Từ 1984 – 1993: Ban quản lý thống nhất thuộc UBND tỉnh Kiên Giang
- Từ 1994 – 2006: Giám đốc Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang
- Từ 2006 đến nay: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Kiên Giang (DNNN cổ phần hóa).

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/3/2013

Sở hữu: 585.000 cổ phần (Tỷ lệ: 5,08%)

Ông NGUYỄN GIA HƯNG Phó Tổng Giám đốc			
Ngày tháng năm sinh	12/11/1957	Quê quán	TP.HCM
Nơi sinh	TP.HCM	Trình độ chuyên môn	Kiến trúc sư
CMND số	024685909	Ngày cấp/ Nơi cấp	05/04/2007 – CA TP HCM

Quá trình công tác :

- Từ 1980 – 1982: Công tác tại XN quy hoạch khảo sát thiết kế Sở XD Kiên Giang
- Từ 1980 – 1984: Phòng kỹ thuật Sở Xây dựng KG
- Từ 1984 – 1990: Xí nghiệp qui hoạch thiết kế Kiên Giang
- Từ 1994 – 2006: Phó GD Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang
- Từ 2006 – nay : Phó TGD Công ty CP Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/3/2013

Sở hữu: 72.500 cổ phần (Tỷ lệ: 0,65%)

Ông TỪ VĂN LIÊM Phó Tổng Giám đốc			
Ngày sinh	10/11/1958	Quê quán	An Biên – Kiên Giang
Nơi sinh	Hậu Giang	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
CMND số	371377606	Ngày cấp/ Nơi cấp	20/07/2006 – Công an KG

Quá trình công tác

- Từ 1980 – 1992: Công ty Xây lắp Kiên Giang
- Từ 1993 – Tháng 9/2010: Công ty Đầu tư Xây dựng Kiên Giang
- Từ Tháng 9/2010 – nay: Phó TGD Công ty CP Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/3/2013

Sở hữu: 40.000 cổ phần (Tỷ lệ: 0,34%)

Bà TRẦN THỊ QUỲNH CHÂU
Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	03/04/1961	Quê quán	Thừa Thiên Huế
Nơi sinh	TP.HCM	Trình độ chuyên môn	Cử nhân ngành Thủy Lợi
CMND số	370022885	Ngày cấp/ Nơi cấp	06/02/2004 – Công an KG

Quá trình công tác:

- Từ 1974 – 1992: Sở thủy lợi tỉnh Kiên Giang
- Từ 1994 – 2006: Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang
- Từ 2006 - đến nay: Phó TGD Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/3/2013

Sở hữu: 32.790 cổ phần (Tỷ lệ: 0,28%)

Ông LÊ QUANG TUẤN
Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	17/06/1971	Quê quán	Vĩnh Thuận – Kiên Giang
Nơi sinh	Hà Nội	Trình độ chuyên môn	Kiến trúc sư
CMND số	370511186	Ngày cấp/ Nơi cấp	19/03/2010 – Công an KG

Quá trình công tác

- Năm 1994: Công tác tại xưởng thiết kế dân dụng – Công ty Tư vấn Xây dựng KG
- Năm 2002: Trưởng phòng kinh doanh địa ốc – Công ty Tư vấn Xây dựng KG
- Năm 2005: Giám đốc Công ty CP SX & KD VLXD KG
- Năm 2010 – nay: Phó Tổng GD Công ty CP Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/3/2013

Sở hữu: 38.230 cổ phần (Tỷ lệ: 0,33%)

Bà NGUYỄN THỊ KIM VANH
Kế toán trưởng

Ngày sinh	12/07/1961	Quê quán	Nha Trang – Khánh Hòa
Nơi sinh	Khánh Hòa	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
CMND số	371371158	Ngày cấp/ Nơi cấp	09/11/2011 – Công an KG

Quá trình công tác

- Từ 1984 – 1985: Kế toán sở thủy lợi Kiên Giang
- Từ 1985 – 1993: Kế toán trưởng XN QH khảo sát thiết kế Thủy lợi
- Từ 1993 – 1998: Phó Phòng kế toán Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Kiên Giang.
- Từ 1998 – 2006 : Kế toán trưởng Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang.
- Từ 2006 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Kiên Giang.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/3/2013

Sở hữu: 58.210 cổ phần (Tỷ lệ: 0,51%)

Những thay đổi trong ban điều hành.

Công ty không có những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2012.

Nhân sự và chính sách đối với người lao động.

Tổng số lao động trong Công ty tính đến 31/12/2012 là 251 người, với cơ cấu như sau:

Yếu tố	Số lượng	Tỷ lệ
Phân theo trình độ chuyên môn	251	100 %
▪ Đại học và trên đại học	186	74%
▪ Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp	50	20%
▪ Lao động phổ thông	15	6%
Phân theo thời hạn hợp đồng	251	100%
▪ Không xác định thời hạn	219	87%
▪ Có thời hạn	32	13%

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.✓ **Chế độ làm việc.**

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức giờ làm việc cho người lao động 8h/ngày, 5,5 ngày/tuần. Tất cả CBCNV đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành và được xét lên lương khi đến kỳ hạn.
- Điều kiện làm việc: Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty luôn trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, mũ, ủng, găng tay, bao tay, yếm...) theo đúng các tiêu chuẩn quy định nhằm đảm bảo vấn đề sức khỏe cho người lao động. Công ty luôn thực hiện tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định về vệ sinh lao động và các nguyên tắc an toàn lao động. Văn phòng làm việc đều có trang bị đầy đủ các trang thiết bị văn phòng như: máy tính, máy photocopy ... nhằm tạo điều kiện làm việc hiệu quả nhất.

✓ **Chính sách đào tạo.**

- Công ty luôn quan tâm bồi dưỡng kiến thức và chuyên môn đối với người lao động.

✓ **Chính sách lương thưởng, trợ cấp.**

- Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- Công ty cũng có các chính sách khen thưởng hàng kỳ, hàng năm, thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể dựa trên các thành tích trong việc thực hiện năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, có các sáng kiến mới về vấn đề cải tiến kỹ thuật cũng như về chất lượng.
- Hàng năm Công ty còn trích một phần trong quỹ phúc lợi để tổ chức các chuyến tham quan cho các cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc.
- Ngoài ra, hằng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho CBCNV Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.✓ **Các khoản đầu tư lớn:**

Trong năm 2012, Công ty triển khai thực hiện tiếp tục các dự án chuyển tiếp và các dự án mới:

- Dự án Hạ tầng kỹ thuật & nhà ở Khu Tái định cư và Dân cư thu nhập thấp.

Hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ hoàn thành
Hạ tầng kỹ thuật	36,5 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 35,3 tỷ đồng, đạt 97,3%. ✓ Các hạng mục đã triển khai: San lấp mặt bằng, hệ thống giao thông, thoát nước, vỉa hè, lát gạch vỉa hè, chiếu sáng công cộng, cấp nước sinh hoạt, thoát nước sinh hoạt.
Khu nhà ở	211,1 tỷ đồng Chi phí xây dựng: 191,1 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 143,1 tỷ đồng, đạt 74,9%. ✓ Tổng số căn theo dự án: 764 căn ✓ Đã thực hiện: 573 căn
Tiến độ bán hàng (tính đến ngày 25/03/2013)		✓ Số căn/ nền đã bán: 539 căn/ nền ✓ Giá trị: 180 tỷ đồng

- Dự án Hạ tầng kỹ thuật và Nhà ở Khu vực đường Trần Quang Khải (Đoạn Lâm Quang Ky – Nguyễn Trung Trực).

Hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ hoàn thành
Hạ tầng kỹ thuật	80,4 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 59,4 tỷ đồng, đạt 73,9%. ✓ Các hạng mục đã triển khai: San lấp mặt bằng, hệ thống giao thông, thoát nước, vỉa hè, chiếu sáng công cộng, cấp nước sinh hoạt.
Khu nhà ở	219,5 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 200,4 tỷ đồng, đạt 91,3%. ✓ Tổng số căn theo dự án: 162 căn ✓ Đã thực hiện: 147 căn
Tiến độ bán hàng (tính đến ngày 25/03/2013)		✓ Số căn/ nền đã bán: 162 căn ✓ Giá trị: 300 tỷ đồng.

- Dự án Hạ tầng kỹ thuật và Nhà ở Khu vực đường Trần Quang Khải (Đoạn Lâm Quang Ky – Đê Biển) và Lô A1 ; A2.

Hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ hoàn thành
Hạ tầng kỹ thuật	95,9 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 56,5 tỷ đồng, đạt 71,5%. ✓ Các hạng mục đã triển khai: Hệ thống giao thông - vỉa hè, thoát nước – biện pháp chống sạt lở, chiếu sáng công cộng, cấp nước sinh hoạt.
Khu nhà ở	186,4 tỷ đồng Chi phí xây dựng: 141,3 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 103,7 tỷ đồng, đạt 73,4%. ✓ Tổng số căn theo dự án: 262 căn ✓ Đã thực hiện: 195 căn

Hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ hoàn thành
Tiến độ bán hàng (tính đến ngày 25/03/2013)		✓ Số căn đã bán: 187 căn ✓ Giá trị: 250 tỷ đồng

- Dự án Hạ tầng kỹ thuật & nhà ở Bến xe huyện Châu Thành.

Hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ hoàn thành
Hạ tầng kỹ thuật	125,7 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 80 tỷ đồng, đạt 63,61%. ✓ Các hạng mục đã triển khai: San lấp mặt bằng, hệ thống giao thông, thoát nước, vỉa hè, cấp nước sinh hoạt, thoát nước sinh hoạt.
Khu nhà ở	299 tỷ đồng Chi phí xây dựng: 158,9 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 50,9 tỷ đồng, đạt 32,03%. ✓ Tổng số căn theo dự án: 278 căn ✓ Đã thực hiện: 115 căn
Tiến độ bán hàng (tính đến ngày 25/03/2013)		✓ Số căn/ nền đã bán: 62 căn/ nền ✓ Giá trị: 80 tỷ đồng

- Dự án Đường giao thông và Khu dân cư Phan Thị Ràng.

Hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ hoàn thành
Hạ tầng kỹ thuật	64,4 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 13,3 tỷ đồng (20,67%). ✓ Các hạng mục đã triển khai: San lấp mặt bằng, hệ thống giao thông, thoát nước mưa, thoát nước ngang đường.và bồi hoàn gãi tỏa.
Khu nhà ở	460 tỷ đồng Chi phí xây dựng: 238,2 tỷ đồng	✓ Giá trị hoàn thành đến hết T3/2013: 1,2 tỷ đồng (0,51%). ✓ Tổng số căn theo dự án: 242 căn ✓ Đã thực hiện: 9 căn
Tiến độ bán hàng (tính đến ngày 25/03/2013)		✓ Số căn đã đặt cọc: 57 căn ✓ Giá trị đặt cọc: 9,4 tỷ đồng

✓ Các công ty con, công ty liên doanh liên kết:

Tổng số vốn Công ty đầu tư ra bên ngoài tính đến ngày 31/12/2012 là **171.050.000.000** đồng vào **02** công ty con với số vốn góp từ 50% – 80% vốn điều lệ; **07** công ty liên kết với số vốn góp từ 20% - 35% vốn điều lệ. Kết quả đầu tư vào các công ty thành viên, công ty liên kết trong năm 2012 đạt kết quả, cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Công ty con/ liên doanh liên kết	Số vốn đã góp	Doanh thu			Lợi nhuận sau thuế		
			KH 2012	TH 2012	Tỷ lệ %	KH 2012	TH 2012	Tỷ lệ %
	* Cty thành viên	8.214	98.900	105.998	107,18	8.086	4.177	51,66
1	Cty CP Tư vấn Nam Việt	459	18.800	19.900	105,85	1.325	1.390	104,91
2	Cty CP SX & KD VLXD	7.755	80.100	86.098	107,49	6.761	2.787	41,22
	* Công ty liên kết	162.836	241.117	191.604	79,47	16.201	13.693	84,52
1	Cty CP Tư vấn Nhật Tảo	155	4.300	1.043	24,26	239	(253)	
2	Cty CP Phát triển đô thị	4.444	42.800	53.290	124,51	6.450	10.025	155
3	Cty CP Xây dựng KG	5.637	100.000	100.000	100,00	3.300	3.311	100,33
4	Cty CP Đảo Ngọc	4.000	37.150	26.406	71,08	5.295	276	5,21
5	Cty CP ĐTPT Hạ tầng PQ	1.600	19.084	10.865	56,93	917	334	36,42
6	Cty CP Hòa Bình PQ	28.000	34.783	-	-			-
7	Cty CP BĐS Kiên Quân	119.000	3.000	-	-		-	
8	Công ty CP Tỉnh Khôi	3.422	-	-	-	-	-	-
	Tổng cộng	174.472	340.017	297.602	87,53	24.287	17.870	73,58

4. Tình hình tài chính.

✓ Tình hình tài chính.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	776.591	993.775	28,0%
Doanh thu thuần	420.060	481.306	14,6%
Lợi nhuận gộp	93.380	94.089	0,8%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	59.246	47.854	-19,2%
Lợi nhuận khác	1.279	1.731	35,4%
Lợi nhuận trước thuế	64.889	47.672	-26,5%
Lợi nhuận sau thuế	52.541	36.827	-29,9%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	50.578	36.138	-28,6%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	42,9%	68,9%	60,6%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2011 – 2012

✓ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,17	1,14	0,93
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,90	0,80	0,63

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,82	0,83	0,81
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,91	4,96	4,50
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,1	2,2	1,9
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,47	0,54	0,48
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	14,70%	12,51%	7,65%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	40,88%	40,59%	20,48%
Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	6,86%	6,77%	3,71%
Hệ số LN HKKD/Doanh thu thuần	%	15,43%	14,10%	9,94%
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	%	6.140	6.248	3.670

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2010 – 2012

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

✓ Cổ phần.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 11.511.081 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.652.293 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 1.858.788 cổ phần (bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày 09/5/2012).

✓ Cơ cấu cổ đông.

Cơ cấu cổ đông đến ngày 31/12/2012

Danh mục	CĐ trong nước		CĐ nước ngoài		Tổng	
	SL CP	Tỷ lệ	SL CP	Tỷ lệ	SL CP	Tỷ lệ
Cổ đông là pháp nhân	6.335.003	55,03%	-	-	6.335.003	55,03%
Cổ đông là cá nhân	5.176.078	44,97%	-	-	5.176.078	44,97%
Tổng cộng cổ phần	11.511.081	100%	-	-	11.511.081	100%

Số lượng cổ đông Công ty tại ngày 31/12/2012

Danh mục	CĐ trong nước	CĐ nước ngoài	Tổng
Cổ đông là pháp nhân	06	0	06
Cổ đông là cá nhân	279	0	279
Tổng cộng	285	0	285

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty (tại ngày 31/12/2012)

Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP SH	Tỷ lệ
---------	---------	----------------	-------

Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CPSH	Tỷ lệ
Đại diện vốn Nhà Nước (Công ty TNHH MTV ĐT Phát triển Nhà Kiên Giang)	501 Mạc Cửu, P.Vĩnh Quang, Tp.Rạch Giá, Kiên Giang	2.875.550	24,98%
Đại diện vốn nhà nước Công ty TNHH MTV SXKT Kiên Giang	Số 52, đường Trần Phú, phường Vĩnh Thanh - Rạch Giá - Kiên Giang	740.244	6,43%
CĐCS Công ty Cổ phần Du Lịch Hòa Bình Việt Nam	60 Võ Văn Tần, quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	740.244	6,43%
Công ty Cổ phần TV – TM – DV Địa Ốc Hoàng Quân	286-288 Huỳnh Văn Bánh, P.11, Q.Phú Nhuận, TPHCM	882.590	7,67%
Trần Thọ Thắng	Số 90 đường Nguyễn Bình Kiêm, P. Vĩnh Quang, Rạch Giá, Kiên Giang	585.000	5,07%
Tổng		5.823.628	50,59%

✓ **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

Trong năm 2012, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên **115.110.810.000** đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra Công chúng cho Cổ đông hiện hữu, cổ đông chiến lược và Cán bộ chủ chốt của Công ty theo Nghị quyết ĐHCĐ bất thường số 29/NQ- ĐHCĐ ngày 13/12/2011 và theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 12/GCN – UBCK ngày 27/03/2012 của UBCKNN:

- Ngày phát hành: 27/3/2012
- Ngày bắt đầu & kết thúc chào bán: 09/4/2012 - 09/5/2012
- Số lượng cổ phần phát hành thành công: 3.415.471 cổ phiếu.

✓ **Giao dịch cổ phiếu quỹ**

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012.****a. Thuận lợi và khó khăn trong năm 2012.****Thuận lợi.**

- ✓ Trong quá trình hoạt động kinh doanh Công ty luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp và sự hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ của các cơ quan ban ngành; Sự tín nhiệm, ủng hộ của các Chủ đầu tư và khách hàng truyền thống.
- ✓ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các tổ chức chính trị xã hội trong Công ty và người lao động luôn đạt được sự đồng thuận cao trong công tác quản lý, điều hành Công ty; tập thể người lao động Công ty có tinh thần đoàn kết và quyết tâm phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.
- ✓ Ban lãnh đạo đã chủ động trong điều hành kinh doanh các lĩnh vực, tận dụng các ưu thế của Công ty để liên doanh liên kết với các đơn vị có tiềm năng về tài chính, năng lực quản lý nhằm tăng hiệu quả kinh doanh. Mạnh dạn đề xuất thay đổi cơ cấu tổ chức (sát nhập, giải thể, hợp nhất) đối với các đơn vị kinh doanh không hiệu quả.
- ✓ Các định hướng kinh doanh từng thời kỳ, từng giai đoạn được bàn bạc thống nhất và điều hành linh hoạt, với mục tiêu giữ vững sự phát triển ổn định cho Công ty. Đây là bước đi mang tính chiến lược của Ban Tổng Giám đốc công ty giúp hoạt động sản xuất kinh doanh đạt và vượt mức các chỉ tiêu trong giai đoạn thị trường gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Khó khăn.

- ✓ Năm 2012, với chính sách tiếp tục kiểm chế lạm phát của Chính phủ, quản lý chặt chẽ về tín dụng, các nguồn vốn của ngân sách bố trí cho các công trình xây dựng cơ bản còn hạn chế đã ảnh hưởng rất lớn đến thị trường Bất động sản và Ngành xây dựng. Vốn cho vay đầu tư các dự án bất động sản của doanh nghiệp hạn chế, đầu ra của sản phẩm gặp nhiều khó khăn đã gây không ít khó khăn cho Doanh nghiệp trong năm 2012 – 2013 và những năm tiếp theo.
- ✓ Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường bất động sản, tư vấn xây dựng; cùng với những tồn tại của Doanh nghiệp trong thời gian qua về chất lượng sản phẩm và tiến độ giao nộp sản phẩm ... đã ảnh hưởng nhiều đến uy tín của Doanh nghiệp và tâm lý các chủ đầu tư, nhà đầu tư.
- ✓ Công tác bồi hoàn, giải tỏa, giải phóng mặt bằng cho việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư bất động sản của đơn vị gặp rất nhiều vướng mắc, kéo dài, làm ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện dự án, đồng thời đẩy chi phí tăng cao.

b. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 2012.

- ✓ Doanh thu năm 2012 (bao gồm doanh thu hoạt động tài chính) đạt **423,9 tỷ đồng**, đạt 105,41% so với kế hoạch.
- ✓ Lợi nhuận sau thuế đạt **39,7 tỷ đồng**, đạt 93,99% so với kế hoạch. *Lợi nhuận sau thuế (theo số liệu kiểm toán) giảm so với kế hoạch do nguyên nhân: Chênh lệch giá giao đất của dự án Khu dân cư Trần Quang Khải (đoạn từ Lâm Quang Ky, Nguyễn Trung Trục) do UBND tỉnh có quyết định giá giao đất 4,432 triệu/m² chênh lệch so với giá đất phê duyệt ban đầu là: 4,242 triệu/m² làm doanh thu giảm 29,693 tỷ và lợi nhuận sau thuế giảm tương ứng là: 2,671 tỷ.*
- ✓ Nộp ngân sách đạt 100% so với kế hoạch (*Thực nộp 15,741 tỷ đạt 65,58% do thuế TNDN 2012 tiếp tục được miễn giảm 30% và giãn nộp thuế GTGT và TNDN theo Nghị quyết 08 của

Quốc hội)

- ✓ Tiền lương bình quân đạt 105,95 % so với kế hoạch. Đóng góp xã hội đạt 124,09% so với kế hoạch.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	Tỷ lệ % TH/KH 2012
1	Doanh thu	402.225	423.991	105,41
	- Tư vấn	35.000	40.661	116,17
	- Thi công	200.000	192.819	96,41
	- Địa ốc và Dịch vụ sàn	150.280	175.110	116,52
	-Hoạt động tài chính	16.946	15.401	90,88
2	LN trước thuế	54.962	50.223	91,38
3	LN sau thuế	42.284	39.741	93,99
4	Nộp ngân sách	24.000	24.000	100,00
5	Đóng góp xã hội	1.100	1.365	124,09
6	Tổng quỹ lương	39.914	43.561	109,14
7	Lao động (người)	233	240	103,00
8	Tiền lương BQ (Trđ/ng/thg)	14,275	15,125	105,95

- ✓ Chia cổ tức và các loại quỹ: (Ước thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2012)

Chia cổ tức 24%/năm/vốn thực tế huy động	24.894.217.600	đồng
Trích Quỹ dự phòng tài chính 3%/LNST	1.192.248.282	đồng
Trích Quỹ Khen thưởng + Phúc lợi 12%/LNST	4.768.993.128	đồng
Trích Quỹ Đầu tư phát triển 8%/LNST	3.179.328.752	đồng
Trích Quỹ khen thưởng khách hàng	1.268.000.000	đồng
Trả thù lao HĐQT, BKS	630.000.000	đồng
Phần còn lại nhập quỹ cổ đông	3.808.821.640	đồng

c. Một số tồn tại yếu kém cần khắc phục.

✓ **Lĩnh vực tư vấn.**

- Chất lượng một số sản phẩm chưa đạt yêu cầu, tiến độ thực hiện còn chậm chưa đảm bảo thời gian giao nộp sản phẩm theo hợp đồng đã ký với Chủ đầu tư .
- Một số đồ án thiết kế còn thiếu tính sáng tạo, chậm đổi mới mẫu mã; công tác tính toán kết cấu, lập dự toán còn chậm và phải chỉnh sửa nhiều lần do sai sót, hồ sơ thiết kế nhà tại các dự án Dự án do công ty làm Chủ đầu tư và Nhà đầu tư chưa đáp ứng kịp thời cho việc triển khai thi công theo kế hoạch sản xuất kinh doanh do Ban Tổng Giám đốc đề ra.
- Công nợ tồn đọng nhiều, nhất là các công nợ thuộc các nguồn vốn Ngân sách.

✓ **Lĩnh vực thi công xây lắp.**

- Nhiều công trình thi công chưa đảm bảo chất lượng; công tác bảo hành, sửa chữa nhà ở cho khách hàng đã có bước tiến bộ nhưng vẫn chưa đáp ứng kịp với yêu cầu khách hàng.
- Công tác quyết toán công trình hạng mục dây đưa kéo dài làm ảnh hưởng đến quyết toán dự án và xác định chính xác kết quả kinh doanh.

✓ **Lĩnh vực triển khai dự án và kinh doanh bất động sản.**

- Công tác bồi hoàn giải tỏa vướng mắc nhiều ảnh hưởng đến việc triển khai thi công cơ sở hạ tầng và làm ảnh hưởng đến tiến độ giao nhà và mỹ quan dự án.
- Thủ tục pháp lý triển khai dự án thực hiện chậm và phụ thuộc nhiều vào các cơ quan quản lý nhà nước do đó ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch triển khai thực hiện và kinh doanh sản phẩm.
- Hoạt động kinh doanh bất động sản qua Sàn Giao dịch Bất động sản từng bước chuyên môn hóa nhưng cơ sở vật chất còn thiếu, đội ngũ bán hàng đã từng bước ổn định và hoạt động chuyên nghiệp nhưng vẫn chưa đáp ứng kịp thời với yêu cầu phát triển xã hội. Nhiều dịch vụ của Sàn chưa khai thác được.

d. Nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm.

✓ **Nguyên nhân khách quan.**

- Nguồn vốn vay phục vụ sản xuất kinh doanh gặp khó khăn, mặt bằng lãi suất cho khách hàng vay còn cao đối với lĩnh vực bất động sản. Các nguồn vốn Ngân sách chỉ cho đầu tư XDCEB của tỉnh bị cắt giảm, nhiều dự án tiếp tục bị hoãn triển khai theo chủ trương của Chính Phủ.
- Thị trường bất động sản tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề từ hậu chính sách thắt chặt tín dụng của Chính phủ và tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, của các doanh nghiệp và các nhà đầu tư thứ cấp.

✓ **Nguyên nhân chủ quan.**

- Cùng với việc mở rộng địa bàn, ngành nghề kinh doanh thì chính sách đào tạo nguồn nhân lực và việc thu hút nhân tài vẫn còn bị động. Cán bộ quản lý luôn thiếu hụt so với yêu cầu phát triển của Doanh nghiệp, năng lực cán bộ hiện có chưa thực sự ngang tầm về chuyên môn và quản lý so với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Một số bộ phận và cán bộ quản lý năng lực còn hạn chế, vai trò tham mưu, giúp việc cho Ban lãnh đạo chưa thể hiện hết tinh thần trách nhiệm.
- Việc quản lý và khai thác nguồn nhân lực hiện có chưa triệt để, còn lãng phí ngày, giờ công làm việc, việc bố trí cán bộ và phân công lao động còn nhiều hạn chế, cơ chế phối hợp làm việc giữa các bộ phận chưa chặt chẽ, rõ ràng.
- Bên cạnh đó, ý thức, trách nhiệm của một số chủ trì chưa cao, năng lực thi công của một số đội thi công còn yếu về thiết bị, vốn và chuyên môn kỹ thuật.

✓ **Những bài học kinh nghiệm.**

- Ban điều hành doanh nghiệp, đặc biệt là người đứng đầu cần phải thường xuyên nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, biết vận dụng cơ chế chính sách một cách linh hoạt, đúng thời điểm, biết vượt qua khó khăn, thử thách, nắm bắt và vận dụng tốt cơ hội vào thực tiễn hoạt động của đơn vị để mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Có chính sách hợp lý trong tổ chức sản xuất kinh doanh, trong phân phối lợi nhuận, minh bạch trong mọi hoạt động của doanh nghiệp.
- Khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, công năng của trang thiết bị, công nghệ, tài năng trí tuệ của tập thể, tranh thủ được sự hỗ trợ của các ngành, các cấp, các nhà đầu tư, đối tác, khách hàng, bạn hàng và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp để tạo nên một sức mạnh tổng hợp, sự đồng thuận trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013.

a. Nhận định tình hình kinh doanh năm 2013.

- ✓ Năm 2013 được dự báo sẽ còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của hậu suy thoái kinh tế toàn cầu và chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ. Nguồn vốn bố trí cho đầu tư xây dựng cơ bản của Tỉnh rất hạn chế chủ yếu là trả nợ cho các công trình dự án đã triển khai từ những năm trước và những công trình trọng điểm về y tế, giáo dục và phục vụ sản xuất nông nghiệp, những yếu tố trên sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới việc xây dựng và điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- ✓ Vốn vay cho lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản vẫn bị hạn chế, lãi suất thỏa thuận cho vay tiêu dùng còn ở mức cao từ đó ảnh hưởng trực tiếp tới tiến độ triển khai các dự án mới và đầu ra cho sản phẩm là bất động sản.
- ✓ Việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115 tỷ lên 230 tỷ là áp lực rất lớn đối với Ban điều hành Công ty.
- ✓ Những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua của Công ty (Bộ máy tổ chức và nhân sự quản lý) chưa thể khắc phục kịp thời cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị.

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2013.

Từ những đánh giá, nhận định cơ bản trên, Ban điều hành công ty đề ra một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- ✓ Các chỉ tiêu cơ bản của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	Kế hoạch năm 2013	Tỷ lệ % KH2013/TH2012
1	Doanh thu	402.225	423.991	499.200	117,74
	- Tư vấn	35.000	40.661	40.700	100,10
	- Thi công	200.000	192.819	250.000	129,66
	- Địa ốc và Dịch vụ sàn	150.280	175.110	195.000	111,36
	- Hoạt động tài chính	16.946	15.401	13.500	87,66
2	LN trước thuế	54.962	50.223	66.446	132,30
3	LN sau thuế thực hiện	42.284	39.742	49.834	125,39
4	Nộp ngân sách	24.000	24.000	25.000	104,17
5	Đóng góp xã hội	1.100	1.365	1.400	102,56
6	Tổng quỹ lương	39.914	43.561	45.575	104,62
7	Lao động (người)	233	240	245	102,08
8	Tiền lương BQ (Trđ/ng/thg)	14,275	15,125	15,502	102,49

- ✓ Phân phối lợi nhuận năm 2013: (tỷ lệ /lợi nhuận sau thuế còn lại)

Chia cổ tức dự kiến $\geq 20\%$ /năm / vốn điều lệ

Quỹ Dự phòng tài chính : 3%

Quỹ Phúc lợi, Quỹ Khen thưởng : 10%

Quỹ Khen thưởng khách hàng : 3%

Quỹ Đầu tư phát triển sản xuất : 5%

Trả thù lao HĐQT, BKS : 2%

✓ **Các chính sách liên quan đến người lao động:**

○ **Việc làm và thu nhập đối với người lao động:**

- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm thường xuyên và ổn định. Trong đó, thu nhập bình quân của người lao động dao động từ **15.000.000 đ – 16.000.000đ/người/tháng** (bao gồm cả lao động trực tiếp và gián tiếp).
- Tiếp tục áp dụng chế độ lương, thưởng và phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp hiện trường cho những cán bộ thường xuyên đi hiện trường tại các dự án hoặc đi công tác tại các huyện.

○ **Các chế độ chính sách khác:**

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, cho lao động nữ ít nhất 01 năm 01 lần.
- Tổ chức mua BHXH, BHTN, bảo hiểm y tế cho 100% lao động thường xuyên.
- Mua bảo hiểm sinh mạng cho người lao động làm việc ở nơi nguy hiểm
- Trợ giúp khó khăn, thăm hỏi ốm đau, ma chay cưới hỏi theo đúng thỏa ước lao động
- Thực hiện chế độ ăn ca cho người lao động **30.000 đồng/người/ngày**.
- Trang bị bảo hộ lao động theo quy định hiện hành và đồng phục cho người lao động.
- Và các chế độ chính sách khác theo quy định của Nhà nước.

(Các mức chi thực hiện theo quy định của Nhà nước và Nội quy, Quy chế của Công ty)

✓ **Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh tại các công ty con, công ty liên doanh liên kết.**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Công ty con / liên doanh liên kết	Số vốn đã góp (31/12/2012)	Doanh thu			Lợi nhuận sau thuế		
			TH 2012	KH 2013	Tỷ lệ %	TH 2012	KH 2013	Tỷ lệ %
	* Cty thành viên	8.291	105.998	109.000	102,83	4.177	5.965	142,81
1	CTCP Tư vấn Đầu Tư Xây dựng Nam Việt	459	19.900	21.000	105,53	1.390	1.450	104,32
2	CTCP SX & KD VLXD KG	7.832	86.098	88.000	102,21	2.787	4.515	162,00
	* Công ty liên kết	166.998	190.561	264.191	138,64	13.946	24.727	177,31
1	Cty CP Phát triển đô thị KG	4.470	53.290	54.000	101,33	10.025	9.030	90,07
2	Cty CP Xây dựng KG	5.579	100.000	110.000	110,00	3.311	3.502	105,77
3	Cty CP Đảo Ngọc	4.000	26.406	34.391	130,24	276	7.768	2.814,49
4	Cty CP ĐTPT Hạ tầng PQ	1.000	10.865	12.800	117,81	334	702	210,18
5	Cty CP Hòa Bình PQ	28.000	-	-	-	-	-	-
6	Cty CP BĐS Kiên Quân	120.527	-	-	-	-	-	-
7	Cty CP Tinh Khôi	3.422	-	53.000	-	-	3.725	-
	Tổng cộng	175.289	296.559	373.191	125,84	18.123	30.692	169,35

c. Kế hoạch triển khai các dự án và kế hoạch nguồn vốn.

Năm 2013 Công ty sẽ tiếp tục triển khai 07 dự án chuyển tiếp và 4 dự án mới với **tổng vốn đầu tư 450 tỷ đồng** theo danh mục sau:

1/ Dự án chuyển tiếp: Tổng vốn đầu tư 250 tỷ đồng.

- DA HTKT và khu dân cư Trần Quang Khải (LQK-NTT).
- DA HTKT và khu biệt thự Trần Quang Khải (LQK-LB) A1,A2.
- DA HTKT Bến xe và khu dân cư Châu Thành.
- DA Khu DC Thu nhập thấp phường Vĩnh Quang.
- DA HTKT và khu dân cư Phan Thị Ràng.
- DA Khu tái định cư An Hòa.
- DA Bến xe tỉnh Kiên Giang.

2/ Dự án mới: Tổng vốn đầu tư 200 tỷ đồng.

- DA HTKT và KDC TTTM Rạch sỏi.
- DA HTKT và KDC P.An Bình.
- DA Khu Biệt thự cao cấp Bà Kèo
- DA 02 căn biệt thự đường Lâm Quang Ky.

3/ Cân đối nguồn vốn:

- Vốn tự có : 90 tỷ đồng (phát hành tăng vốn)
- Vốn liên doanh : 48 tỷ đồng (công ty liên doanh)
- Vốn huy động khách hàng: 90 tỷ đồng (khách hàng)
- Vốn vay các tổ chức tín dụng: 222 tỷ đồng (các ngân hàng)

d. Biện pháp thực hiện.**✓ Về công tác tổ chức, cán bộ, cơ chế tiền lương.**

- Sắp xếp thay đổi cơ cấu tổ chức, bộ máy, làm tốt công tác tuyển dụng, đào tạo và luân chuyển cán bộ, thay thế những vị trí quản lý chưa hoàn thành nhiệm vụ, tạo luồng sinh khí mới và khí thế làm việc cho người lao động, xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp, tăng tính hiệu quả trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.
- Làm tốt công tác quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tại chỗ và có kế hoạch đưa cán bộ đi đào tạo nâng cao năng lực quản lý, đào tạo các ngành nghề, các lĩnh vực công ty còn thiếu, còn yếu, cần tập trung đào tạo chuyên sâu nhằm tăng cường về chất lượng lao động, nhất là đối với một số lĩnh vực kinh doanh mới.
- Xây dựng cơ chế trả lương trên cơ sở hiệu quả làm việc, năng suất lao động và mức độ tham gia đóng góp vào việc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chung của Công ty để thúc đẩy tinh thần, thái độ làm việc, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng cào bằng trong phân phối thu nhập.
- Phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ trong công ty, phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội trong việc triển khai các nhiệm vụ chung, lắng nghe, tiếp thu và tôn trọng ý kiến của cổ đông trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2013.

✓ Về thi đua khen thưởng và kỷ luật.

- Hội đồng thi đua khen thưởng và các tổ chức trong doanh nghiệp tích cực phát động các phong trào thi đua thường xuyên: 6 tháng, cả năm và thi đua tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, thực hành tiết kiệm giảm chi phí trong sản xuất. Duy trì hình thức khen thưởng hàng năm, khen thưởng đột xuất cho người lao động có năng suất cao để thúc đẩy sản xuất. Bên cạnh đó, có những biện pháp xử lý kỷ luật hợp lý đối với người lao động thiếu tinh thần trách nhiệm trong công việc được phân công, vi phạm Nội quy, Quy chế của công ty.

✓ **Về điều hành hoạt động kinh doanh.**

- Năm 2013, Công ty sẽ tiếp tục tập trung vào lĩnh vực trọng tâm: tư vấn, đầu tư dự án, kinh doanh Bất động sản, đầu tư tài chính, thi công xây lắp các dự án vốn trong và ngoài công ty, địa bàn hoạt động trong và ngoài tỉnh, đặc biệt tập trung vào việc đầu tư vào các dự án trên địa bàn thành phố Rạch Giá, huyện Phú Quốc. Công ty sẽ ưu tiên cho việc triển khai đầu tư vào các dự án có hiệu quả cao, có tính chiến lược lâu dài nhằm tạo nên sự ổn định bền vững cho sự phát triển công ty.
- Tiếp tục mời gọi liên doanh, liên kết với các tổ chức có tiềm năng về tài chính, khả năng quản lý để khai thác tốt các dự án. Thường xuyên chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm, sản xuất ra nhiều sản phẩm với kiểu dáng kiến trúc mới, đáp ứng được thị hiếu của khách hàng, của thị trường, hạn chế đến mức thấp nhất những tồn tại yếu kém, vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách của Nhà nước để nâng cao vị thế, thương hiệu và uy tín của công ty.
- Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các Quy chế quản lý, thực hiện tốt công tác điều hành sản xuất tạo nên một sự thống nhất cao trong tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như củng cố, xây dựng đơn vị, phát triển hơn nữa về quy mô và ngày càng cải thiện, nâng cao được chất lượng cuộc sống của người lao động.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chủ động điều hành trong mọi lĩnh vực hoạt động đối với các công ty thành viên, công ty liên doanh, liên kết mà Công ty đã đầu tư, góp vốn liên doanh nhằm đạt hiệu quả cao nhất.
- Tiếp tục cơ cấu lại những Công ty liên doanh, liên kết làm ăn không hiệu quả, hoặc thoái vốn ở những Công ty liên doanh, liên kết mà hiệu quả kinh doanh không cao để tập trung cho những dự án trọng điểm của Công ty sẽ triển khai trong năm 2013 và các năm tiếp theo.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2012.

a. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

- ✓ Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 đã bầu ra 7 thành viên hội đồng quản trị. Ông Trần Thọ Thắng được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011 – 2015.
- ✓ Trong năm 2012, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu ra công chúng tăng vốn lên 120 tỷ đồng. Kết thúc đợt chào bán, Công ty đã tổ chức lấy ý kiến cổ đông về việc bầu bổ sung hai thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011 – 2015. Như vậy Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011 – 2015 gồm 9 thành viên, trong đó có 02 thành viên mới bổ sung gồm các Ông (Bà) có tên sau:

1. Ông Trần Thọ Thắng	Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Đức Hiền	Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Phạm Văn Lợi	Thành viên
4. Ông Trương Anh Tuấn	Thành viên
5. Ông Lê Trọng Ngọc	Thành viên
6. Ông Nguyễn Ngọc Hiền	Thành viên
7. Bà Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên
8. Ông Võ Văn Tuấn	Thành viên (bầu bổ sung tháng 6/2012)
9. Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên (bầu bổ sung tháng 6/2012)

- ✓ Hội đồng quản trị được Đại hội bầu ra thay mặt cổ đông quản lý Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty và các văn bản có liên quan, làm việc theo nguyên tắc đa số nhất trí. Ngoài việc phải đảm bảo tính đồng thuận trong việc ra quyết định, trong quá trình thảo luận tại các phiên họp từng thành viên phải có ý kiến riêng, độc lập của mình để Hội đồng quản trị cân nhắc trước khi ra quyết định cuối cùng. Khi các ý kiến có sự khác biệt sẽ được cân nhắc, làm rõ và điều chỉnh để tìm được tiếng nói chung. Có thể nói Hội đồng quản trị là một tập thể thống nhất nhưng từng cá nhân vẫn là người phản biện tốt cho Hội đồng quản trị nhằm đưa ra những chính sách tích cực đáp ứng nguyện vọng của cổ đông.
- ✓ Trong năm 2012, Hội đồng quản trị tổ chức 6 cuộc họp chính thức định kỳ và bất thường để thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kịp thời chỉ đạo hoạt động của Công ty. Mục tiêu phấn đấu của Hội đồng quản trị là chỉ đạo, quản lý Công ty đạt các chỉ tiêu đã cam kết trước Đại hội đồng cổ đông, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận.
- ✓ Qua các cuộc họp Hội đồng quản trị đã quyết định các vấn đề chính như sau:
 - Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tiền lương, kế hoạch vốn năm 2012.
 - Các quyết định quản lý điều hành Công ty thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012.
 - Thông qua kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính các quý và năm 2012.
 - Quyết định thông qua kết quả kinh doanh năm 2012, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2012 và các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2013.
 - Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

b. Kết quả về chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**✓ Về biến động vốn chủ sở hữu.**

Đơn vị: triệu đồng

Nội dung	31/12/2011	Thời điểm sau khi phát hành cổ phiếu ra công chúng	31/12/2012
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	80.956	115.111	115.111
Thặng dư vốn cổ phần	4.279	19.421	19.421
Quỹ đầu tư phát triển	15.135	16.324	18.502
Quỹ dự phòng tài chính	5.760	6.206	7.023
LN giữ lại	14.861	15.174	15.635
Tổng cộng	120.993	172.235	175.693

✓ Về sản xuất kinh doanh.

- Trong năm vừa qua, cơ bản các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty đều đạt và vượt kế hoạch đề ra (như trình bày tại phần Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc)
- Riêng chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế giảm 6% so với kế hoạch do: Chênh lệch giá đất Nhà Nước giao tại dự án Khu dân cư Trần Quang Khải (đoạn từ Lâm Quang Ky – Nguyễn Trung Trực) từ 4,432 triệu/m² xuống còn 4,242 triệu/m², làm giảm lợi nhuận trong năm 2013 là 2,671 tỷ đồng.

✓ Về công tác đầu tư xây dựng.

- Hội đồng quản trị xác định đầu tư là công tác đặc biệt quan trọng, quyết định đến tăng trưởng và các chỉ tiêu lớn nên trong tất cả các phiên họp đều dành thời gian thích đáng để bàn thảo về công tác này. Những vấn đề nảy sinh được trao đổi trên tinh thần tất cả vì hiệu quả kinh doanh của Công ty. Nhờ đó, các quyết định đầu tư đưa ra đúng thời điểm, phù hợp với khả năng tài chính và nhu cầu thị trường. Kết quả là các dự án đầu tư đã được khai thác từ 50% - 100% và đạt hiệu quả cao, góp phần vào kết quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.
- Năm qua mặc dù tình hình kinh tế khó khăn, nhưng Hội đồng quản trị vẫn quyết tâm cao nhằm tạo bước đột phá về doanh thu và doanh số trong những năm tới. Vì vậy một số dự án tiềm năng vẫn tiếp tục được triển khai thay vì phải đầu tư phân khúc hoặc giãn đầu tư như: dự án KDC đường Phan Thị Ràng, dự án KDC phường An Bình, dự án Trung tâm Thương mại Rạch Sỏi và dự án Khu biệt thự cao cấp Bà Kèo (Phước Quốc).

✓ Về lao động và đời sống.

- Hội đồng quản trị nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của đội ngũ người lao động trong Công ty. Thường xuyên chỉ đạo Ban Điều hành nâng cao chất lượng nguồn lao động, tăng năng suất lao động để tăng thu nhập, giữ quỹ tiền lương ở mức hợp lý. Cụ thể như sau:

Nội dung	2011	2012	Tỷ lệ % 2012/2011
Tổng số lao động (người)	221	240	108,60%
Tiền lương bình quân tháng (đ/ng/tháng)	14.032.000	15.125.000	107,78%
Tỷ lệ quỹ tiền lương/doanh thu	10,38%	10,27%	98,94%

c. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- ✓ Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị thường xuyên duy trì giám sát đối với Tổng Giám đốc thông qua kiểm điểm thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và chất vấn tại các phiên họp. Công tác giám sát giúp hoạt động của Tổng giám đốc liên tục và nhất quán trong chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh, tuân thủ Điều lệ Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của người đứng đầu bộ máy điều hành. Với các cán bộ quản lý khác, Hội đồng quản trị căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, quá trình tổ chức thực hiện, đối chiếu với kết quả hoàn thành để có chỉ đạo kịp thời.
- ✓ Nhìn chung, giám sát quá trình tác nghiệp của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ Công ty, vi phạm pháp luật cũng như những quy tắc, quy chế chung.

2. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

a. Định hướng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị xây dựng các chỉ tiêu sản xuất trong năm 2013 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	Kế hoạch năm 2013	Tỷ lệ % KH2013/TH2012
1	Doanh thu	402.225	423.991	499.200	117,74
2	LN trước thuế	54.962	50.223	66.446	132,30
3	LN sau thuế thực hiện	42.284	39.742	49.834	125,39
4	Nộp ngân sách	24.000	24.000	25.000	104,17
5	Đóng góp xã hội	1.100	1.365	1.400	102,56
6	Tổng quỹ lương	39.914	43.561	45.575	104,62
7	Số lượng lao động	233	240	245	102,08
8	Tiền lương BQ (Trđ/ng/thg)	14,275	15,125	15,502	102,49

b. Nhiệm vụ trọng tâm.

Để đạt được các chỉ tiêu kinh doanh năm 2013 đã đề ra, Hội đồng quản trị xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau :

- ✓ Chỉ đạo, quản trị hoạt động của doanh nghiệp tiếp tục giữ vững ổn định, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng Cổ đông giao (trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2013).
- ✓ Tăng cường quản trị rủi ro để hoạt động doanh nghiệp an toàn và hiệu quả. Nghiên cứu chỉ đạo tiếp tục tái cấu trúc vốn (tăng tỷ lệ vốn chủ sở hữu) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- ✓ Chỉ đạo việc bổ sung, hoàn thiện các công cụ quản lý như: hệ thống các quy chế, quy trình hoạt động, phối hợp giữa các phòng ban bộ phận, các quy chế nội bộ, quy chế tiền lương mới... Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật hiện hành .
- ✓ Thực hiện các tốt chức năng quản trị theo quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty .

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Chức vụ tại công ty / thành viên độc lập	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú	SL chức danh TV HĐQT tại các Cty khác
1	Trần Thọ Thắng	Chủ tịch	Tổng Giám Đốc	585.000	5,08%	Vốn cá nhân	4
2	Nguyễn Đức Hiền	P. Chủ tịch	TV độc lập	428.750	3,72%	ĐD vốn của Cty TNHH MTV Cấp thoát nước + Vốn cá nhân 35.000 cổ phần	-
3	Phạm Văn Lợi	Thành viên	TV độc lập	2.895.550	25,15%	ĐD vốn của Cty TNHH MTV ĐTPTN Kiên Giang + Vốn cá nhân 20.000 cổ phiếu	-
4	Nguyễn Ngọc Hiền	Thành viên	TV độc lập	535.000	4,65	ĐD vốn của Cty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang + Vốn cá nhân 10.000 cổ phiếu	1
5	Lê Trọng Ngọc	Thành viên	TV độc lập	27.875	0,24%	ĐD vốn của DNTN Gia Thiên + vốn cá nhân 27.875 cổ phần	-
6	Trương Anh Tuấn	Thành viên	TV độc lập	1.123.238	9,76%	ĐD vốn của Cty CP TV TM DV Địa Ốc Hoàng Quân + vốn cá nhân 240.648 cổ phiếu	5
7	Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên	TV độc lập	200.000	1,74%	ĐD vốn cá nhân	-
8	Võ Văn Tuấn	Thành viên	TV độc lập	740.244	6,43%	ĐD vốn Cty TNHH MTV XSKT Kiên Giang	3
9	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên	TV độc lập	740.244	6,43%	ĐD vốn CBCS Cty CP DL Hòa Bình Việt Nam	2

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Trần Thọ Thắng	Chủ tịch	5/5	100	
2	Nguyễn Đức Hiền	Phó chủ tịch	5/5	100	
3	Phạm Văn Lợi	Thành viên	5/5	100	
4	Nguyễn Ngọc Hiền	Thành viên	5/5	100	
5	Lê Trọng Ngọc	Thành viên	5/5	100	
6	Trương Anh Tuấn	Thành viên	5/5	100	
7	Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên	5/5	100	
8	Võ Văn Tuấn	Thành viên	3/5	100	Tham gia HĐQT từ ngày 21/06/2012
9	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên	3/5	100	Tham gia HĐQT từ ngày 21/06/2012

Các cuộc họp hội đồng quản trị trong năm 2012.**✓ Cuộc họp lần 1.**

- Thông qua tài liệu trình ĐHCĐ thường niên năm 2012, Quyết định triệu tập ĐHCĐ thường niên năm 2012.
- Quyết định đầu tư thêm các địa điểm kinh doanh xăng dầu trong và ngoài tỉnh với hình thức giao khoán với mức khoán tối thiểu là: 24% trên tổng mức đầu tư trạm xăng dầu.
- Quyết định đầu tư dự án Khu dân cư gắn với khu dịch vụ hậu cần nghề cá tại khu Tây Nam phường An Hòa, thành phố Rạch Giá.

✓ Cuộc họp lần 2.

- Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh Quý I năm 2012 và phương hướng hoạt động kinh doanh Quý II năm 2012.
- Thông qua danh sách cổ đông chiến lược để chào bán cổ phiếu với mức giá 15.000 đồng/cổ phiếu.
- Đồng ý cho Công ty Hoàng Quân cam kết trả nợ 47 tỷ đến hết tháng 09/2012 + tiền lãi phát sinh và tiếp tục thực hiện thủ tục đầu tư dự án liên doanh cho đến khi được cấp sổ đỏ và giao cho hai bên tìm đối tác thứ cấp để chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án nhằm thoái vốn cho Công ty.
- Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại đường Nguyễn Chí Thanh – Phú Quốc, Kiên Giang 1.974,1 m² của Ông Châu Đức Nghĩa.
- Nhận khoản vay nợ trung dài hạn 10 tỷ đồng của Công ty TNHH MTV Trần Nguyễn tại Ngân hàng NN&PTNN để hoàn thiện thủ tục giải thể doanh nghiệp và quyết định thời điểm giải thể vào ngày 15/05/2012 chuyển toàn bộ tài sản về Công ty.
- Tham gia góp vốn với Công ty Đầu tư Phát triển Hạ Tầng Phú Quốc để xây dựng trụ sở văn phòng Công ty tại Phú Quốc.
- Tăng phần góp vốn tại Công ty Hòa Bình Phú Quốc lên 200 tỷ đồng đến ngày 31/12/2012 (Công ty góp 35% tương đương 70 tỷ đồng, đã góp 28 tỷ đồng còn lại 42 tỷ đồng).
- Thống nhất chủ trương tham gia góp vốn liên doanh dự án Khu chung cư 324 Lý Thường Kiệt, phường 14, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh do Công ty CP XD TMDV và ĐT Nam Trường Sơn làm chủ đầu tư với hình thức góp vốn thành lập Công ty cổ phần.

✓ Cuộc họp lần 3.

- Thông qua báo cáo hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2012 và phương hướng hoạt động 06 tháng cuối năm 2012.
- Thông qua báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm để Công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán.
- Đồng ý chủ trương rút vốn liên doanh với Công ty Hoàng Quân Tp. HCM trên cơ sở bảo tồn vốn, thời gian hoàn thành chậm nhất tới cuối năm 2012.
- Đồng ý giữ nguyên tỷ lệ góp vốn tại Công ty CP Hòa Bình Phú Quốc là 35% (Vốn điều lệ là 150 tỷ đồng).
- Thống qua phương án gia hạn lần 2 trái phiếu dự án Trung tâm thương mại Rạch Sỏi.
- Thống nhất chủ trương thành lập Công ty TNHH MTV để triển khai việc kinh doanh mặt hàng xăng dầu và các hoạt động thương mại khác với vốn điều lệ 8 tỷ đồng.

- Đồng ý giảm tiền thuê nhà hàng Hoa Biển, Cánh Buồm trong 03 tháng mùa mưa từ 600 triệu đồng/tháng xuống 400 triệu đồng/tháng.

✓ **Cuộc họp lần 4.**

- Thống nhất nhận chuyển nhượng Quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại địa chỉ số: 362 đường Huỳnh Văn Bánh, phường 14, quận Phú Nhuận, Tp.HCM giá chuyển nhượng là 21 tỷ đồng. Nguồn thanh toán Công ty CP Tư vấn TM-DV-Địa Ốc Hoàng Quân thanh toán thay Công ty để bù trừ vào một phần vốn góp của hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Khu dân cư đường Phan Thị Ràng, Phường An Hòa, Tp. Rạch Giá.

✓ **Cuộc họp lần 5.**

- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 11 tháng năm 2012 và giao cho Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch kinh doanh cả năm 2013 để trình Đại hội cổ đông thông qua.
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 230 tỷ đồng của Tổng giám đốc, giao Tổng giám đốc làm việc với đơn vị tư vấn Chứng khoán để xây dựng phương án theo đúng quy định, để HĐQT trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 thông qua và làm các thủ tục cần thiết để xin giấy phép phát hành cổ phiếu lên 230 tỷ đồng từ UBCKNN.
- Quyết định chọn Công ty TNHH Kiểm toán DTL là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty theo ủy quyền của Đại hội cổ đông.
- Quyết định tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 vào cuối tháng 03/2013, xây dựng phương án chia cổ tức năm 2012 với mức 24%/năm để trình ĐHCD thường niên năm 2013 thông qua.
- Quyết định vay vốn nhân rồi 07 tỷ đồng từ Công ty CP Phát triển Đô thị Kiên Giang.
- Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh: Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy các công trình xây dựng. Tư vấn môi giới bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.
- Xem xét giảm giá thuê mặt bằng nhà hàng Hoa Biển và Cánh Buồm xuống 400 triệu đồng/tháng, thời gian thực hiện từ tháng 09/2012 cho đến khi có quyết định khác.
- Xem xét thành lập Tổ kiểm toán nội bộ, và Tiểu ban đầu tư, chính sách thuộc Hội đồng quản trị.
- Thông qua và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế tài chính, Quy chế chuyển nhượng cổ phần.

Các Nghị quyết được Hội đồng quản trị thông qua:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2012/NQ-HĐQT	10/01/2012	V/v chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 1 - 2012
2	02/2012/QĐ-HĐQT	01/02/2012	V/v thành lập Ban chỉ đạo Đại hội cổ đông năm 2012
3	03/2012/QĐ-HĐQT	01/02/2012	V/v quyết định điểm kinh doanh cây xăng tại Khu C8 KDC bến xe tỉnh – huyện Châu Thành
4	04/2012/QĐ-HĐQT	18/02/2012	V/v chốt danh sách cổ đông và triệu tập Đại hội cổ đông thường niên 2012
5	05/2012/QĐ-HĐQT	02/3/2012	V/v chi thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2011
6	06/2012/QĐ-HĐQT	03/3/2012	V/v chi thưởng người lao động năm 2011

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
7	07/2012/QĐ-HĐQT	09/3/2012	V/v phê duyệt dự án ĐTXD công trình nhà ở 46 căn đường Trần Quang Khải (khu lấn biển), Tp Rạch Giá
8	09/2012/QĐ-HĐQT	09/3/2012	V/v điều chỉnh một số nội dung của QĐ số 06/QĐ-HĐQT ngày 02/3/2011 thuộc dự án ĐTXD công trình KDC Bến xe tỉnh, huyện Châu Thành, Kiên Giang
9	10/2012/QĐ-HĐQT	21/4/2012	V/v chi phụ cấp HĐQT quý 1/2012
10	11/2012/QĐ-HĐQT	23/4/2012	V/v phê duyệt dự án ĐTXD công trình nhà ở 16 căn đường Trần Quang Khải (lấn biển), Tp Rạch Giá
11	12/2012/NQ-HĐQT	24/4/2012	V/v giải thể Công ty TNHH MTV Trần Nguyễn
12	13/2012/NQ-HĐQT	02/5/2012	V/v gia hạn thời gian nộp tiền của đợt phát hành tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng
13	14/2012/NQ-HĐQT	09/5/2012	V/v xử lý sổ cổ phiếu phát hành thừa
14	15/2012/NQ-HĐQT	21/06/2012	V/v Bầu bổ sung thêm 2 thành viên HĐQT (Ông Võ Văn Tuấn và Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ)
15	18/2012/QĐ-HĐQT	16/07/2012	V/v Chi phụ cấp HĐQT quý II/2012
16	26/2012/QĐ-HĐQT	21/11/2012	V/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình "Nhà ở 23 căn đường Trần Quang Khải – Khu lấn biển"
17	27/2012/ NQ-HĐQT	26/10/2012	V/v Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại số 362 Huỳnh Văn Bánh, Phường 14, quận Phú Nhuận, Tp. Rạch Giá.
18	28/2012/QĐ-HĐQT	06/12/2012	V/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Khu dân cư Trung tâm thương mại Rạch Sỏi, Tp. Rạch giá.
19	29/2012/QĐ-HĐQT	30/12/2012	V/v Chi phụ cấp HĐQT quý III/2012

c. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.

d. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ
1	Trần Thọ Thắng	Chủ tịch
2	Nguyễn Đức Hiền	P. Chủ tịch
3	Phạm Văn Lợi	Thành viên
4	Nguyễn Ngọc Hiền	Thành viên
5	Lê Trọng Ngọc	Thành viên
6	Trương Anh Tuấn	Thành viên
7	Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên
8	Võ Văn Tuấn	Thành viên
9	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên

2. Ban Kiểm soát.

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Trần Quốc Trường	Trưởng ban	18.000	0,16%	ĐD vốn cá nhân
2	Hoàng Xuân Thủy	Thành viên	23.590	0,2%	ĐD vốn cá nhân
3	Nguyễn Thành Tín	Thành viên	350	0,003%	ĐD vốn cá nhân

b. Hoạt động của Ban kiểm soát.

- ✓ Xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công công việc cho các thành viên theo quy chế hoạt động của BKS đã đề ra.
- ✓ Thường xuyên giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, nghị quyết của HĐQT, tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ✓ Tham mưu HĐQT tổ chức các kỳ đại hội thường niên, bất thường và ban hành các Nghị quyết, quyết định, quy chế theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- ✓ Phối hợp thường xuyên với HĐQT, Ban Điều hành theo quy chế phối hợp đã thống nhất.
- ✓ Chủ động kiểm tra quỹ tiền mặt hàng tháng, kiểm tra việc sử dụng các loại quỹ theo quy định.
- ✓ Trưởng Ban kiểm soát tham dự các kỳ họp của HĐQT và là đầu mối tiếp nhận thông tin của các cổ đông.
- ✓ Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã tiến hành họp 04 lần và thường xuyên trao đổi công việc giữa các thành viên. Trong năm ngoài công tác kiểm soát cũng đã tham mưu soạn thảo và trình HĐQT ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế quản lý tài chính; Quy chế chuyển nhượng cổ phần giúp cho các hoạt động tài chính, chứng khoán thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

STT	HỌ VÀ TÊN	THU NHẬP (*)	GHI CHÚ
	I/ HĐQT	2.175.687.455	
1	Trần Thọ Thắng	1.673.126.776	HĐQT Kiểm TGD
2	Nguyễn Đức Hiền	83.180.829	
3	Phạm Văn Lợi	64.792.370	
4	Trương Anh Tuấn	64.792.370	
5	Lê Trọng Ngọc	64.792.370	
6	Nguyễn Ngọc Hiền	64.792.370	
7	Nguyễn Thị Diệu Trâm	64.792.370	
8	Võ Văn Tuấn	88.209.000	
9	Nguyễn Thị Hoa Lệ	7.209.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	THU NHẬP (*)	GHI CHÚ
II/ Ban TGD		2.278.708.788	
1	Nguyễn Gia Hưng	583.838.236	
2	Trần Thị Quỳnh Châu	592.184.536	
3	Từ Văn Liêm	568.931.825	
4	Lê Quang Tuấn	533.754.191	
III/ KẾ TOÁN TRƯỞNG		572.763.568	
1	Nguyễn Thị Kim Vành	572.763.568	
IV/ BAN KIỂM SOÁT		1.242.944.094	
1	Trần Quốc Trường	453.276.134	
2	Hoàng Xuân Thủy	497.837.878	
3	Nguyễn Thành Tín	9.000.000	
4	Phạm Thị Như Phượng	282.830.082	Thư ký Công ty
TỔNG CỘNG:		6.270.103.905	

Ghi chú: () Thu nhập bao gồm lương, thưởng và các khoản lợi ích (nếu có).*

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Lê Trọng Ngọc	Thành viên HĐQT	41.875	0,36%	27.875	0,24%	Chuyển nhượng cho Ông Bùi Quốc Dân, cổ đông của Công ty.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Không có.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính Công ty mẹ.

Xem chi tiết tại Website Công ty: www.ciic.com.vn.

Kiên Giang, ngày 16 tháng 04 năm 2013

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TÓNG GIÁM ĐỐC



TRẦN THỌ THẮNG